

BẢN TIN

HÀNG RÀO KỸ THUẬT TRONG THƯƠNG MẠI

Số 02, tháng 9/2024

www.tbt.gov.vn



WTO ra mắt Cơ sở dữ liệu mới về quan ngại thương mại tại Diễn đàn công cộng năm 2024

MỤC LỤC

Vấn đề hôm nay

3

WTO ra mắt Cơ sở dữ liệu mới về quan ngại thương mại tại Diễn đàn công cộng năm 2024

Hàng rào kỹ thuật trong thương mại

5

Danh mục thông báo TBT đã tiếp nhận từ 09/9/2024 - 15/9/2024



7

Tin cảnh báo TBT số 02 tháng 9/2024

10

Danh mục Tiêu chuẩn, Quy chuẩn kỹ thuật và văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến TBT mới ban hành

Quan ngại thương mại

12

Quy định được ủy quyền về tên gọi xuất xứ được bảo hộ, chỉ dẫn địa lý được bảo hộ cho rượu vang và việc trình bày các chi tiết bắt buộc đối với các sản phẩm từ nho, các quy tắc cụ thể về chỉ dẫn, chỉ định thành phần cho các sản phẩm từ nho và chứng nhận các sản phẩm rượu vang nhập khẩu của Liên minh Châu Âu (Phần 02)



Hoạt động TBT và Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

16

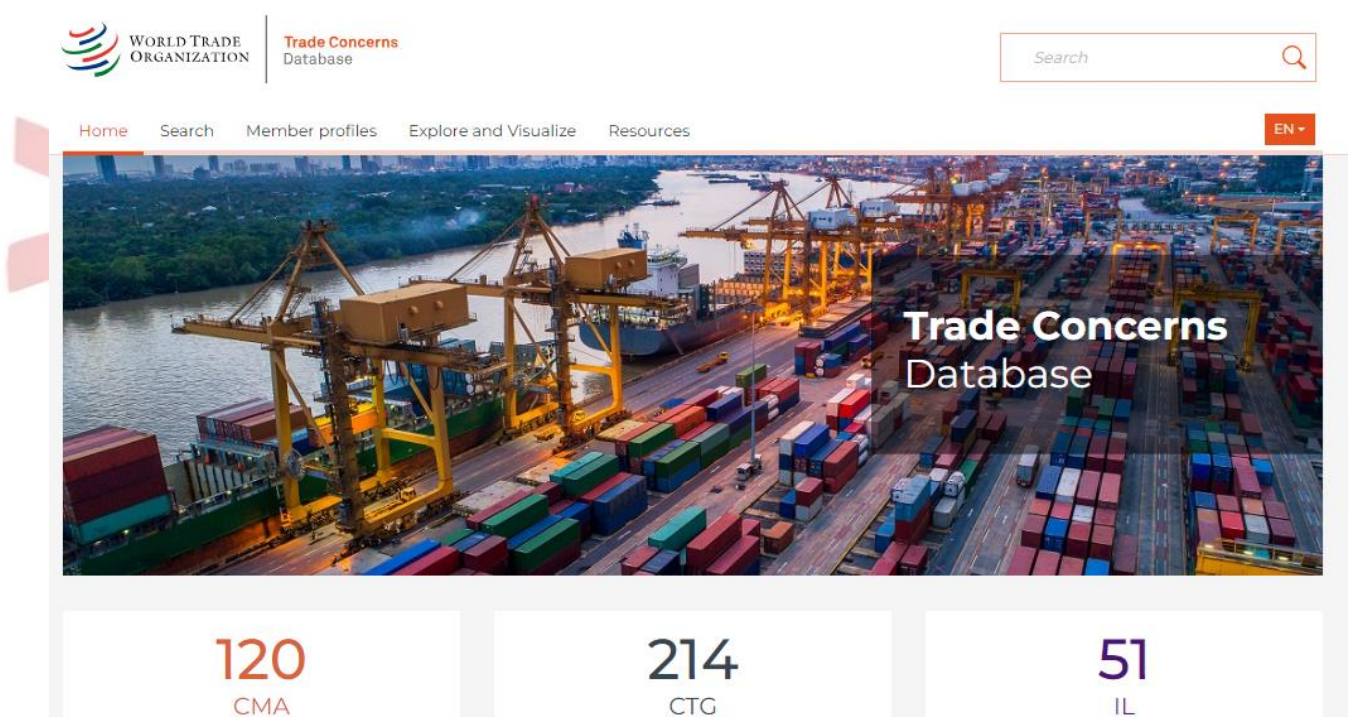
Vấn đề tiêu chuẩn trong giải quyết tranh chấp về TBT của WTO (Phần 10)



WTO ra mắt Cơ sở dữ liệu mới về quan ngại thương mại tại Diễn đàn công cộng năm 2024

Trong ngày đầu tiên của Diễn đàn công cộng năm 2024 của WTO đã diễn ra sự kiện ra mắt chính thức [Cơ sở dữ liệu mới về Quan ngại thương mại của WTO](#).

Tại sự kiện ra mắt, Phó Tổng giám đốc WTO, bà Angela Ellard đã phát biểu: “Sáng kiến này đánh dấu cột mốc trong những nỗ lực liên tục của Tổ chức nhằm tăng cường tính minh bạch, tính bao trùm và khả năng tiếp cận thông tin quan trọng trong hệ thống thương mại đa phương”.



Ảnh: Giao diện website cơ sở dữ liệu mới về quan ngại thương mại của WTO

Cơ sở dữ liệu mới bao gồm thông tin chi tiết về loại quan ngại thương mại được nêu ra, bao gồm các vấn đề cụ thể được nêu ra, các lĩnh vực bị ảnh hưởng, các nước Thành viên nêu quan ngại và đối tượng được giải quyết. Cơ sở dữ liệu này cũng cho phép người dùng theo dõi lịch sử của từng quan ngại, số lần cùng một vấn đề được nêu ra và cách thức diễn ra các cuộc thảo luận. Cơ sở dữ liệu mới cũng cho phép người dùng truy cập thông tin về

các quan ngại về thương mại do các nước Thành viên WTO nêu ra tại nhiều cơ quan khác nhau gồm Hội đồng Thương mại Hàng hóa, Ủy ban Tiếp cận thị trường, Ủy ban về Hàng rào kỹ thuật trong Thương mại (TBT), Ủy ban về Biện pháp Vệ sinh và Kiểm dịch thực vật (SPS) và Ủy ban Cấp phép Nhập khẩu. Từ năm 1995 đến nay đã có tổng cộng hơn 1.800 quan ngại thương mại được nêu ra tại các cơ quan này, trong đó gần một nửa được thảo luận tại Ủy ban TBT.

Suja Rishikesh Mavroidis, Giám đốc Bộ phận Tiếp cận thị trường của WTO, lưu ý rằng cụm từ “quan ngại thương mại” được sử dụng để chỉ các tình huống mà một hoặc nhiều nước thành viên WTO bày tỏ quan ngại về khả năng một biện pháp thương mại do một nước Thành viên WTO khác áp dụng có thể phá vỡ quyền tiếp cận thị trường của nước Thành viên đó và/hoặc nước Thành viên đó tin rằng biện pháp này không phù hợp với các quy tắc của WTO. Những quan ngại này liên quan tới nhiều chủ đề, bao gồm thuế quan và các biện pháp phi thuế quan như quy định kỹ thuật, tiêu chuẩn, trợ cấp và các rào cản khác đối với việc tiếp cận thị trường.

Kể từ năm 1995, các nước Thành viên WTO đã dành nhiều thời gian và sự chú ý hơn cho việc thảo luận về các quan ngại thương mại. Thông lệ này làm rõ hơn về những lý do đằng sau các quy định mà các nước Thành viên đưa ra, giúp sáng tỏ các chi tiết liên quan đến tình hình triển khai và thực thi các quy tắc của WTO. Trong một số trường hợp, thông lệ này còn hỗ trợ giải quyết các vấn đề thương mại phát sinh giữa các nước Thành viên WTO.

DANH MỤC CÁC THÔNG BÁO NHẬN ĐƯỢC

TỪ 09/9/2024 - 15/9/2024

Nước thông báo	Số lượng TB	Vấn đề thông báo
Ả-rập Xê-út	2	Sữa chua, Sữa lạc đà.
Argentina	10	Gạch men, Nhôm, Thép, Xi măng, Ván ép, Năng lượng mặt trời.
Ai Cập	3	Thiết bị phục hồi chức năng.
Ấn Độ	1	Than chì.
Bahrain	2	Sữa chua, Sữa lạc đà.
Brazil	3	An toàn thực phẩm, Hoá chất diệt trùng, Thuốc lá.
Chile	1	Nhiên liệu.
Ecuador	2	An toàn thực phẩm, Quảng cáo thuốc.
Cộng hoà Dominica	1	An toàn thực phẩm.
Hàn Quốc	2	Sản phẩm sinh học.
Honduras	1	Nước tăng lực.
Hoa Kỳ	12	Địu trẻ em, Ghi nhãn, Hoá chất, Bảo vệ môi trường, Thiết bị viễn thông, Hệ thống báo động, Rượu chưng cất, Đồ chơi, Tiết kiệm năng lượng, Khí nhà kính, Trạm sạc xe điện,
Israel	2	Cũi trẻ em.
Kuwait	2	Sữa chua, Sữa lạc đà.
Namibia	1	Thịt gia súc.
New Zealand	1	Tiêu chuẩn về sơn.
Nhật Bản	1	Thực phẩm và phụ gia.
Oman	2	Sữa chua, Sữa lạc đà.
Qatar	2	Sữa chua, Sữa lạc đà.
Singapore	1	Phế liệu điện tử.
UAE	2	Sữa chua, Sữa lạc đà.
Úc	1	Sữa công thức.
Ukraine	1	Ghi nhãn chất được kiểm soát.
Việt Nam	1	Luật Chất lượng sản phẩm hàng hoá (sửa đổi)
Yemen	2	Sữa chua, Sữa lạc đà.

Nước thông báo	Số lượng TB	Vấn đề thông báo
Tổng số Thông báo	59	



TIN CẢNH BÁO 09/9/2024 – 15/9/2024

Đề xuất sửa đổi một số điều trong “Quy định về phê duyệt và rà soát các sản phẩm sinh học” của Hàn Quốc



Ngày 09/9/2024, Hàn Quốc thông báo cho các nước Thành viên WTO về việc đề xuất sửa đổi một số điều trong "Quy định về phê duyệt và rà soát các sản phẩm sinh học" của Bộ An toàn Thực phẩm và Dược phẩm xây dựng.

Các đề xuất sửa đổi đối với Quy định này bao gồm:

1) Bổ sung các tiêu chuẩn đánh giá cho LBP (Sản phẩm Sinh học Trị liệu Sống); và

2) Cung cấp căn cứ để đẩy nhanh quá trình đánh giá các loại thuốc mới.

Hàn Quốc chưa xác định thời gian dự kiến ban hành và có hiệu lực của dự thảo. Các nước Thành viên WTO có 20 ngày kể từ ngày thông báo để tham gia đóng góp ý kiến.

Thông tin chi tiết của dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2024/TBT/KOR/24_05840_00_x.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/KOR/1229.

Dự thảo sửa đổi Hướng dẫn tiếp cận trạm sạc xe điện cho người khuyết tật của Hoa Kỳ



Ngày 09/9/2024, Hoa Kỳ thông báo cho các nước Thành viên WTO về việc đưa ra dự thảo sửa đổi Hướng dẫn tiếp cận trạm sạc xe điện cho người khuyết tật đối với Đạo luật Người khuyết tật và Đạo luật Rào cản Kiến trúc của Hoa Kỳ.

Dự thảo quy định nhằm sửa đổi các hướng dẫn về khả năng tiếp cận đối với các tòa nhà và cơ sở được quy định trong Đạo luật Người khuyết tật Hoa Kỳ năm 1990 (ADA) và Đạo luật rào cản kiến trúc năm 1968 (ABA) để giải quyết cụ thể vấn đề khả năng tiếp cận dành cho người khuyết

tật tại các trạm sạc xe điện. Dự thảo này quy định các thông số kỹ thuật về khả năng tiếp cận của các trạm sạc và bộ sạc xe điện (bao gồm khả năng tiếp cận vật lý và giao tiếp), không gian sạc xe điện, lối đi dành và các tuyến đường dành cho người khuyết tật.

Hoa Kỳ chưa xác định thời gian dự kiến ban hành và có hiệu lực của dự thảo. Các nước Thành viên WTO có thời hạn đến ngày 04/11/2024 để tham gia đóng góp ý kiến.

Thông tin chi tiết của dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2024/TBT/USA/24_05820_00_e.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/USA/2142.

Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa của Việt Nam



Ngày 09/9/2024, Việt Nam thông báo cho các nước Thành viên WTO về dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa do Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia xây dựng.

Dự thảo Luật này sẽ sửa đổi, bổ sung, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa như sau:

1. Bổ sung, sửa đổi các Điều sau: 3, 5, 6, 7, 10, 11, 12, 14, 16, 17, 26, 27, 28, 31, 34, 35, 36, 37, 40, 45, 47, 48, 68, 69, 70
2. Bổ sung mới các Điều sau: 7a, 7b, 25a
3. Bãi bỏ:
 - Quy định về "Nộp chi phí, lệ phí kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu theo quy định tại Điều 37" tại Khoản 15 Điều 12.
 - Quy định về "Thu phí kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu theo quy định tại Điều 37" tại Khoản 7 Điều 19.
 - Quy định về Khoản 2 và Khoản 3 Điều 37, Điều 44 và Khoản 3 Điều 66.
4. Điều khoản chuyển tiếp

Trường hợp sản phẩm, hàng hóa đã được sản xuất, nhập khẩu, lưu thông trên thị trường trong thời hạn hiệu lực ghi trong quyết định, thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy, giấy chứng nhận hợp quy và đã được quản lý theo quy định của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa trước ngày Luật này có hiệu lực thì được tiếp tục lưu thông trên thị trường.

Trường hợp tổ chức đánh giá sự phù hợp đã đăng ký hoạt động đánh giá sự phù hợp hoặc được chỉ định phục vụ quản lý nhà nước theo quy định của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa trước ngày Luật này có hiệu lực thì tiếp tục hoạt động cho đến hết thời hạn hiệu lực ghi trong giấy chứng nhận, quyết định chỉ định.

Dự thảo dự kiến ban hành tháng 10/2025 và có hiệu lực sau 45 ngày. Các nước Thành viên WTO có 60 ngày kể từ ngày thông báo để tham gia đóng góp ý kiến.

Thông tin chi tiết của dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2024/TBT/VNM/24_05857_00_x.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/VNM/313.

Dự thảo Thông tư Kiểm soát vận chuyển xuyên biên giới đối với Phế liệu điện tử của Singapore



Ngày 10/9/2024, Singapore thông báo cho các nước Thành viên WTO về việc ban hành dự thảo Thông tư Kiểm soát vận chuyển xuyên biên giới đối với Phế liệu điện tử do Cơ quan Môi trường Quốc gia (NEA) xây dựng.

NEA đề xuất điều chỉnh danh sách thiết bị được coi là phế liệu điện và điện tử và các thành phần của chúng (gọi tắt là "phế liệu điện tử") trong khuôn khổ Đạo luật Chất thải nguy hại (Kiểm soát Xuất khẩu, Nhập khẩu và Quá cảnh) của Singapore theo Công ước Basel. Các công ty có ý định nhập khẩu, xuất khẩu rác thải điện tử hoặc có rác thải điện tử quá cảnh qua Singapore sẽ phải thực hiện thủ tục Đồng thuận thông báo trước theo quy định của Công ước Basel và xin Giấy phép Basel từ NEA trước khi vận chuyển.

Dự thảo dự kiến ban hành tháng 10/2024 (kèm theo thông báo ban hành trên Công báo Singapore) và dự kiến có hiệu lực từ ngày 01/01/2025. Các nước Thành viên WTO có 60 ngày kể từ ngày thông báo để tham gia đóng góp ý kiến.

Thông tin chi tiết của dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2024/TBT/SGP/24_05890_00_e.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/SGP/73.

DANH MỤC QUY CHUẨN KỸ THUẬT, TIÊU CHUẨN VIỆT NAM MỚI BAN HÀNH

Stt	Loại văn bản/ Số hiệu	Trích yếu nội dung	Ngày ban hành	Nội dung chi tiết
1	Quyết định số 632/QĐ-QLD của Cục Quản lý Dược	Quyết định 632/QĐ-QLD của Cục Quản lý Dược về việc ban hành danh mục 226 thuốc sản xuất trong nước được cấp giấy đăng ký lưu hành tại Việt Nam - Đợt 210.	16/9/2024	https://luatvietnam.vn/y-te/quyet-dinh-632-qd-qld-2024-danh-muc-thuoc-san-xuat-trong-nuoc-duoc-cap-giay-dang-ky-luu-hanh-dot-210-365960-d1.html

DANH MỤC CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT LIÊN QUAN TỚI TBT MỚI BAN HÀNH

Stt	Loại văn bản/ Số hiệu	Trích yếu nội dung	Ngày ban hành	Nội dung chi tiết
1	Quyết định 2008/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố Cần Thơ	Quyết định 2008/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố Cần Thơ về việc phê duyệt danh sách doanh nghiệp được hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa năm 2024.	10/9/2024	https://luatvietnam.vn/khoa-hoc/quyet-dinh-2008-qd-ubnd-can-tho-2024-danh-sach-doanh-nghiep-duoc-ho-tro-thuc-hien-nhiem-vu-khcn-365590-d2.html
2	Quyết định số 42/2024/QĐ-UBND của UBND tỉnh Gia Lai	Quyết định 42/2024/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai ban hành Quy định về quản lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh Gia Lai	11/9/2024	https://luatvietnam.vn/tai-nguyen/quyet-dinh-42-2024-qd-ubnd-gia-lai-ban-hanh-quy-dinh-ve-quan-ly-chat-thai-ran-tren-dia-ban-tinh-365780-d2.html

Quy định được ủy quyền về tên gọi xuất xứ được bảo hộ, chỉ dẫn địa lý được bảo hộ cho rượu vang và việc trình bày các chi tiết bắt buộc đối với các sản phẩm từ nho, các quy tắc cụ thể về chỉ dẫn, chỉ định thành phần cho các sản phẩm từ nho và chứng nhận các sản phẩm rượu vang nhập khẩu của Liên minh Châu Âu (Phần 02)

Tại cuộc họp thường kỳ của Ủy ban TBT/WTO trong phiên họp tháng 6 năm 2024, Phái đoàn Hoa Kỳ và New Zealand tiếp tục nêu quan ngại thương mại đối với Quy định được ủy quyền về tên gọi xuất xứ được bảo hộ và chỉ dẫn địa lý được bảo hộ cho rượu vang cũng như về việc trình bày các chi tiết bắt buộc đối với các sản phẩm từ nho và các quy tắc cụ thể về chỉ dẫn, chỉ định thành phần cho các sản phẩm từ nho và chứng nhận các sản phẩm rượu vang nhập khẩu của Liên minh Châu Âu. Cũng tại phiên này, Phái đoàn Australia cũng nêu ra quan ngại với biện pháp này của EU.

Đại diện của Hoa Kỳ đã phát biểu rằng Hoa Kỳ đã nêu quan ngại với quy định này của EU ở rất nhiều dịp khác nhau, bao gồm cả tại Ủy ban này, Đối thoại rượu vang Hoa Kỳ - EU và các cuộc họp song phương. Trong các cuộc thảo luận, chúng tôi đánh giá cao sự tham gia mang tính xây dựng với EU để giải quyết nhiều mối quan tâm của chúng tôi và tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà xuất khẩu Hoa Kỳ tuân thủ.

Đặc biệt, Hoa Kỳ cảm ơn EU về việc ban hành tài liệu hướng dẫn hỏi đáp giúp giải quyết nhiều quan ngại của các bên của Hoa Kỳ và tạo thuận lợi cho việc thực thi quy định mới về ghi nhãn rượu vang. EU cũng đã ban hành hướng dẫn chính thức cho cán bộ của các nước Thành viên EU để xác nhận tính hợp lệ liên tục của Giấy chứng nhận xuất khẩu đơn giản hóa đối với rượu vang Hoa Kỳ.

Tuy nhiên, vấn đề thực thi thống nhất vẫn là quan ngại chính của Hoa Kỳ. EU đã làm rõ rằng từ “thành phần” phải đi kèm với mã QR đối với ghi nhãn thành phần và có thể được cung cấp trong một ngôn ngữ chính thức của EU. Hoa Kỳ yêu cầu rằng EU cung cấp hướng dẫn chính thức cho các nước thành viên khuyến khích việc chấp nhận thuật ngữ “thành

phần” trong một ngôn ngữ chính thức của EU để xác định nhãn mã QR. Việc tiếp cận một từ và một ngôn ngữ này sẽ giảm bớt sự nhầm lẫn và thúc đẩy việc thực thi thống nhất giữa các quốc gia thành viên. Bên cạnh đó, Hoa Kỳ cũng khuyến khích EU theo đuổi các cơ chế hành chính, quản lý và lập pháp hiện có để cung cấp phương thức không phụ thuộc ngôn ngữ nhằm xác định mã QR có thông tin thành phần bắt buộc để tránh phải dịch nhiều bản cụ thể theo từng quốc gia.

New Zealand cảm ơn Liên minh Châu Âu vì đã ban hành tài liệu hướng dẫn Hỏi & Đáp. Tuy nhiên, việc thực hiện thống nhất vẫn là mối quan ngại lớn, New Zealand ủng hộ yêu cầu của Hoa Kỳ rằng EU cung cấp hướng dẫn chính thức, rõ ràng cho các Quốc gia thành viên khuyến khích chấp nhận chỉ từ "thành phần" bằng một ngôn ngữ chính thức của EU để xác định nhãn mã QR. Cách tiếp cận một từ, một ngôn ngữ này sẽ giảm bớt sự nhầm lẫn và thúc đẩy việc thực hiện thống nhất trên khắp các Quốc gia thành viên. New Zealand cũng yêu cầu EU theo đuổi mọi biện pháp cần thiết để phê duyệt phương thức không dùng ngôn ngữ để xác định mã QR, nhằm giảm gánh nặng cho các nhà xuất khẩu và khả năng gây nhầm lẫn cho người tiêu dùng và khuyến khích EU theo đuổi mọi phương án khả thi cho mục đích này. Thêm vào đó, New Zealand tiếp tục lo ngại rằng quy định này có thể được áp dụng không nhất quán tại biên giới và khiến các nhà xuất khẩu của New Zealand đã gặp phải thách thức vì một số nhà nhập khẩu nhất định cho rằng các quy tắc này áp dụng cho bất kỳ loại rượu vang nào được nhập khẩu sau ngày này - bất kể rượu vang đó được sản xuất khi nào.

Phái đoàn Australia lưu ý rằng quy định này áp dụng cho rượu vang được sản xuất sau ngày 08 tháng 12 năm 2023 và do đó, trong trường hợp của Australia quy định này sẽ áp dụng cho vụ nhỏ năm 2024 của họ, hiện mới bắt đầu đưa ra thị trường. Mặc dù vậy, Australia đã nhận được báo cáo về sự không nhất quán trong cách xử lý rượu vang nhập khẩu, bao gồm việc áp dụng quy định này đối với rượu vang được sản xuất trước ngày 08 tháng 12 năm 2023 và đối với các trường hợp mà các thỏa thuận chứng nhận VI1 đơn giản hóa, dành cho các nhà xuất khẩu rượu vang Úc theo Thỏa thuận rượu vang Úc-EU, nên được ưu tiên.

Australia công nhận EU đã cung cấp hướng dẫn cho các quốc gia thành viên EU, nhưng vẫn còn sự không nhất quán trong việc giải thích và áp dụng quy định này. Các yêu cầu cung cấp thông tin để đáp ứng quy định này đến từ cả cơ quan hải quan chính thức và các nhà nhập khẩu thương mại. Để đảm bảo quy định này không tạo ra rào cản đối với thương mại, Australia đề xuất nên công khai hướng dẫn để các nhà xuất khẩu và cơ quan quản lý có thể giải quyết các vấn đề này tốt hơn bằng cách tham khảo hướng dẫn chính thức.

Australia đánh giá cao mong muốn của EU trong việc đảm bảo người tiêu dùng của họ có thể đưa ra quyết định sáng suốt dựa trên thông tin về thành phần và dinh dưỡng. Australia hoan nghênh mọi giải thích rõ hơn về các bước mà EU đang thực hiện để đảm bảo tính nhất quán giữa các quốc gia thành viên, để mục tiêu quan trọng này có thể đạt được theo cách hỗ trợ dòng chảy thương mại tự do và hiệu quả.

Phản hồi lại các quan ngại của các Phái đoàn, EU trả lời như sau: EU đã cung cấp câu trả lời bằng văn bản cho các quan sát và câu hỏi được gửi về liên quan đến việc áp dụng các quy tắc ghi nhãn bắt buộc mới và bối cảnh của chúng trong luật pháp hiện hành của EU. EU đặc biệt chú ý đến những lo ngại liên quan đến việc thiếu áp dụng thống nhất các quy định về dán nhãn điện tử và chứng nhận rượu vang tại các Quốc gia thành viên EU.

Thông báo của Ủy ban dưới dạng Hỏi và Đáp giải thích về vấn đề này theo câu hỏi 38, các quy tắc và nguyên tắc của EU áp dụng cho việc ghi nhãn thông tin thực phẩm bắt buộc trên nhãn. Thông báo cũng giải thích lý do tại sao việc sử dụng ký hiệu ISO chữ cái "i" không đủ để đáp ứng các yêu cầu của các quy tắc của EU liên quan đến việc cung cấp thông tin thực phẩm bắt buộc cho người tiêu dùng.

Về vấn đề phương thức không cần ngôn ngữ để xác định mã QR, tài liệu hướng dẫn của EU đã giải thích các quy tắc hiện hành. Do đó, việc giải quyết yêu cầu thực hiện các điều chỉnh tiếp theo đòi hỏi phải có những thay đổi về mặt luật pháp liên quan đến hai Cơ quan lập pháp của Liên minh Châu Âu: Hội đồng và Nghị viện Châu Âu.

Về những lo ngại liên quan đến tài liệu VI-1 (giấy chứng nhận tuân thủ các quy định của EU đối với việc nhập khẩu rượu vang vào EU), việc thực thi các quy tắc ghi nhãn rượu vang nằm trong thẩm quyền của các cơ quan chức năng của các quốc gia thành viên. Tuy

nhien, Ủy ban sẵn sàng cung cấp thêm thông tin làm rõ nếu cần. Ủy ban sẽ đưa vấn đề này lên các quốc gia thành viên để thu hồi các quy tắc áp dụng liên quan đến việc ghi nhãn, đặc biệt là các quy tắc liên quan đến ngày sản xuất và tài liệu VI-1.



Vấn đề tiêu chuẩn trong giải quyết tranh chấp về TBT của WTO (Phần 10)

Trong vụ US-Tuna (Mexico), Mexico cho rằng biện pháp của Hoa Kỳ về các điều kiện sử dụng nhãn "an toàn cho cá heo" đối với các sản phẩm cá ngừ tạo nên sự phân biệt đối xử giữa cá ngừ được đánh bắt bằng các kỹ thuật khác bên trong và bên ngoài khu vực ETP. Trước tiên, Ban hội thẩm xem xét liệu quy định của Hoa Kỳ có phải là quy định kỹ thuật theo nghĩa của Phụ lục 1 của Hiệp định TBT hay không và kết luận là có. Ban hội thẩm đã phân tích và thấy rằng các sản phẩm cá ngừ của Mexico giống như các sản phẩm cá ngừ có nguồn gốc từ Hoa Kỳ và các sản phẩm cá ngừ có nguồn gốc từ bất kỳ quốc gia nào khác theo nghĩa của Điều 2.1 của Hiệp định TBT. Tuy nhiên, liên quan đến "đối xử kém thuận lợi hơn", Ban hội thẩm kết luận rằng các quy định về nhãn an toàn cho cá heo của Hoa Kỳ không phải là sự phân biệt đối xử đối với các sản phẩm cá ngừ của Mexico. Do đó, biện pháp của Hoa Kỳ không trái với Điều 2.1.

Cơ quan Phúc thẩm đã đảo ngược các phát hiện của Ban hội thẩm về vấn đề trên và kết luận rằng biện pháp của Hoa Kỳ không trái với Điều 2.1 vì những lý do sau. Thứ nhất, biện pháp của Hoa Kỳ đã loại trừ hầu hết các sản phẩm cá ngừ của Mexico khỏi phạm vi nhãn "an toàn cho cá heo" trong khi cấp cho hầu hết các sản phẩm cá ngừ của Hoa Kỳ và các sản phẩm cá ngừ của các quốc gia khác. Nó ảnh hưởng đến điều kiện cạnh tranh của các sản phẩm cá ngừ Mexico. Thứ hai, Cơ quan Phúc thẩm đã phân tích xem các điều kiện khác nhau có được "hiệu chỉnh" theo rủi ro đối với cá heo phát sinh từ các phương pháp khác nhau ở các khu vực khác nhau của đại dương hay không. Cơ quan Phúc thẩm lưu ý rằng biện pháp của Hoa Kỳ áp dụng cho việc đánh bắt cá heo trong ETP và không giải quyết tác động của các phương pháp đánh bắt khác ở các khu vực khác của đại dương. Do đó, AB kết luận rằng các quy định của Hoa Kỳ về nhãn "an toàn cho cá heo" không phù hợp với Điều 2.1 của Hiệp định TBT.

Cuối cùng, trong vụ kiện US – COOL, Canada tuyên bố rằng các quy định bắt buộc về nhãn xuất xứ quốc gia (COOL) của Hoa Kỳ đã phân biệt đối xử giữa thịt bò hoặc thịt lợn nhập khẩu và thịt bò xuất xứ từ Hoa Kỳ. Theo biện pháp COOL, quốc gia xuất xứ của các sản phẩm này được xác định theo quốc gia sản xuất và chế biến bao gồm cả nơi sinh, nơi

nuôi và nơi giết mổ. Điều này sẽ loại trừ thịt bò hoặc thịt lợn khỏi gia súc xuất khẩu sang Hoa Kỳ để làm thức ăn chăn nuôi hoặc giết mổ ngay. Ban hội thẩm nhận thấy rằng biện pháp COOL đã vi phạm Điều 2.1 của Hiệp định TBT bằng cách áp dụng chế độ đối xử kém thuận lợi hơn đối với gia súc và lợn nhập khẩu từ Canada so với các sản phẩm tương tự của Hoa Kỳ.

Sau đó, Cơ quan Phúc thẩm đã tiến hành phân tích hai bước. Đầu tiên, AB đã xem xét liệu có "sự đối xử ít thuận lợi hơn" hay không. AB đồng ý với các phát hiện của Ban hội thẩm rằng "biện pháp COOL ... tạo ra động lực cho các nhà sản xuất Hoa Kỳ phân loại vật nuôi theo nguồn gốc" (Báo cáo của Cơ quan Phúc thẩm, Hoa Kỳ - COOL, đoạn 289). Thứ hai, AB tiến hành xác định liệu tác động bất lợi của COOL có tạo ra sự phân biệt đối xử vi phạm Điều 2.1 của Hiệp định TBT hay không. AB nhận thấy rằng các yêu cầu của biện pháp COOL về lưu giữ hồ sơ và xác minh đã gây ra gánh nặng không phù hợp cho các nhà sản xuất và chế biến thượng nguồn. Mặc dù mục tiêu mà COOL nêu ra là "theo dõi và truyền đạt cho người mua hạ nguồn thông tin về các quốc gia mà từng bước sản xuất diễn ra", AB lưu ý rằng thông tin về nguồn gốc mà COOL yêu cầu truyền đạt cho người tiêu dùng "ít chi tiết hơn" so với thông tin áp đặt cho nhà sản xuất. Nó yêu cầu danh sách quốc gia xuất xứ nhưng không phải các bước sản xuất. Chỉ có một lượng nhỏ thông tin thực sự được truyền đạt cho người tiêu dùng. Vì những lý do này, AB đã duy trì phán quyết của Ban hội thẩm rằng COOL đã vi phạm Điều 2.1 của Hiệp định TBT.

(Còn tiếp)